

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 39/2025/HS-ST
Ngày 22 tháng 4 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông

Ông Nguyễn Ngọc Triền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Chín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/TLST- HS ngày 06 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Tô Viết T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 03 tháng 12 năm 1968 tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc;

Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Viết K (đã chết) và bà Hoàng Thị Đ (đã chết); có vợ Cao Thị T1, sinh năm 1970; con: 03 con (con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2002);

Tiền án: 01. Tại Bản án số 33/2019/HS-ST ngày 31/7/2019 của TAND huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 05 năm 03 tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 190 BLHS. Ngày 18/01/2023, bị cáo chấp hành xong án phạt tù, trở về địa phương đến nay chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/12/2024 đến ngày 19/12/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực V - Trại Tạm giam Công an tỉnh V (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Tô Viết L, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn H, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 10/12/2024, tại khu vực chợ Đ1 thuộc thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác Công an huyện V phát hiện bắt quả tang Tô Viết T có hành vi buôn bán hàng cấm.

Vật chứng thu giữ: T2 tại sàn để chân của xe mô tô nhãn hiệu Honda loại SH đã cũ, BKS 88F1-307.69 T đang ngồi 01 thùng các-tông màu nâu, bên trong thùng có 12 hộp các-tông đều có kích thước (29x12,5x8,5)cm, nắp hộp bằng giấy in họa tiết hoa văn nhiều màu sắc và có in chữ nước ngoài, trong đó có chữ “MADE IN CHINA”, mở ra kiểm tra bên trong mỗi hộp đều có chứa 18 khối hình cầu bằng nhựa (dạng hình quả bóng), nhiều màu sắc khác nhau, có đế hình trụ tròn được gắn với một đoạn dây dẫn màu xanh, 18 khối hình cầu này được để trên 03 khay bằng bìa các-tông xếp thẳng hàng với nhau (vật chứng được niêm phong ký hiệu A1);

T2 tại túi áo bên phải phía trước T đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 13 màu đỏ đã cũ, số IMEI: 354300907935411 bên trong lắp sim thuê bao 0977.884.484;

Tạm giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH màu đỏ đã cũ gắn BKS: 88F1-307.69.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của T tại thôn B, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét thu giữ đồ vật, tài sản gồm:

- T2 trong tủ sắt kê ở góc nhà bếp (bên phải hướng từ cầu thang lên) 03 hộp các-tông đều có kích thước (29x12,5x8,5)cm. Trong đó: 02 hộp chứa 18 khối hình cầu bằng nhựa và 01 hộp chứa 12 khối hình cầu bằng nhựa (dạng hình quả bóng) đều có đặc điểm: Nắp hộp bằng giấy in họa tiết, hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, trong đó có chữ “MADE IN CHINA”, nhiều màu sắc, trên mỗi hình cầu đều được gắn 01 dây màu xanh (niêm phong ký hiệu A2);

- Thu trong thùng phi bằng nhựa hình trụ tròn màu xanh có nắp màu đen giáp cột đầu tiên phía bên trái (hướng từ cầu thang đi lên) 04 khối hộp. Trong đó, 03 khối hộp đều có kích thước (14x14x15)cm và 01 khối hộp có kích thước (16x13x15)cm. Các khối hộp đều có đặc điểm: Được dán bên ngoài bằng giấy in

họa tiết nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, bên trong hộp được thiết kế 36 lỗ tròn, tại góc vuông mỗi khối hộp đều được gắn 01 dây dẫn màu xanh (niêm phong ký hiệu A3).

Ngày 13/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 27, phong tỏa số tiền 10.000.000 đồng trong tài khoản số 101880115722 mở tại Ngân hàng TMCP C của T. Ngày 15/01/2025, Cơ quan điều tra đã phối hợp Ngân hàng V - Chi nhánh B tiến hành phong tỏa số tiền trên.

Ngày 10/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định mẫu vật A1, A2, A3 thu giữ đến Phòng K1 - Công an tỉnh V.

Tại Kết luận giám định số 3481/KLGD ngày 16/12/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh V đã kết luận:

- 216 (hai trăm mười sáu) vật giống hình bóng đèn điện sợi đốt của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng là 8,161kg (tám phẩy một sáu một kilôgam, không kể bao bì).

- 48 (bốn mươi tám) vật giống hình bóng đèn điện sợi đốt của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng là 1,782kg (một phẩy bảy tám hai kilôgam, không kể bao bì).

- 03 (ba) khối hộp loại có kích thước 14cm x 14cm x 15 cm có trong mẫu ký hiệu A3 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng 4,385kg (bốn phẩy ba tám năm kilôgam, không kể bao bì).

- 01 (một) khối hộp loại có kích thước 16 x 13 x 15cm có trong mẫu ký hiệu A3 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ), có khối lượng 1,467kg (một phẩy bốn sáu bảy kilôgam, không kể bao bì).

Cơ quan giám định đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho Cơ quan trưng cầu, gồm: Mẫu A1=6,220kg; A2= 1,359kg; mẫu A3 là loại khối hộp có kích thước (14x14x15)cm = 1,561kg được niêm phong riêng, trên tem niêm phong có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng K1 - Công an tỉnh V.

Cơ quan CSĐT Công an huyện tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động thu giữ của Tô Viết T, thể hiện: Kiểm tra lịch sử cuộc gọi, tin nhắn trong ngày 12/10/2024, có 09 cuộc gọi thoại giữa số điện thoại 0977884484 của T và số điện thoại 0776.795303, T khai nhận là số điện thoại của nam thanh niên tên T3 đã sử dụng để liên lạc, trao đổi mua bán pháo. Đăng nhập ứng dụng Zalo, M1 không phát hiện thông tin gì liên quan. Kiểm tra ứng dụng V1 đang đăng nhập tên tài khoản TO VIET TOT trong mục thông báo biến động số dư phát hiện 01 thông báo hồi 04 giờ 44 (CH) ngày 10/12/2024 tài khoản trên nhận số tiền

10.000.000 đồng với nội dung “chau thai chuyen tien”, T khai nhận tài khoản ngân hàng trên là của bản thân, số tiền 10.000.000 đồng trên là của đối tượng tên T3 chuyển đến để trả tiền đặt mua pháo của T.

Ngày 20/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 13, màu đỏ, đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao 0977.884.484 thu giữ của Tô Viết T để khôi phục, trích xuất: Nhật ký cuộc gọi, tin nhắn Zalo của tài khoản đăng nhập trên mẫu gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 400/KL-KTHS ngày 10/02/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh V đã kết luận: “Khôi phục, trích xuất được 129 cuộc gọi điện thoại; 24 cuộc gọi và 67 tin nhắn ứng dụng Zalo trong ngày 10/12/2024 từ mẫu giám định.” Toàn bộ dữ liệu nêu trên được in thành văn bản.

Kèm theo Kết luận giám định: 01 phụ lục có chữ ký của giám định viên. H lại đối tượng gửi giám định có đặc điểm tả trên cho Cơ quan Công an huyện V tại phòng K1 - Công an tỉnh V.

Quá trình điều tra, Tô Viết T khai nhận: Trưa ngày 10/12/2024, khi đang ở nhà T nảy sinh ý định mua pháo hoa nổ về bán kiếm lời. Sau đó thông qua mạng xã hội, T mua được pháo hoa nổ của một nam thanh niên khoảng 20 tuổi, mặc áo chống nắng màu ghi, đeo khẩu trang và đội mũ trùm đầu, cụ thể: 01 thùng các-tông bên trong có 12 hộp loại 18 quả/hộp; 03 hộp các-tông bên trong có 02 hộp loại 18 quả/hộp và 01 hộp loại 12 quả; 04 hộp loại 36 quả/hộp với giá 10.000.000đồng tại khu vực cánh đồng gần cây xăng Đ2, thuộc thôn H, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi mua được pháo, T đem về cất giấu tại gia đình, không nói cho ai biết. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 10/12/2024, T ở nhà tại thôn B, xã Đ, huyện Y đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi điện thoại từ số thuê bao 0776.795.303 của một nam thanh niên tên T3, sinh năm 1991 ở thôn H, xã L, huyện V (theo lời khai của T) gọi đến số điện thoại 0977.884.484 của T đề hỏi mua 01 thùng pháo hoa nổ, loại pháo trứng. Do có sẵn pháo hoa nổ nên T đồng ý và báo giá với T3 10.000.000 đồng/01 thùng (thùng các-tông có 12 hộp loại 18 quả/hộp). Sau đó, T bảo T3 chuyển tiền đến số tài khoản 101880115722 của mình mở tại ngân hàng V để thanh toán tiền mua pháo. Đến 16 giờ 44 phút cùng ngày, T nhận được số tiền 10.000.000 đồng từ số tài khoản 9986513566 ngân hàng V2 có nội dung “chau thai chuyen tien”. Hiểu ý T3 đã chuyển tiền mua pháo nên T gọi điện thoại hẹn T3 tối cùng ngày sẽ giao pháo tại khu vực chợ đầu mối thuộc thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda- SH màu đỏ đã cũ, BKS 88F1-307.69 chở theo 01 thùng các - tông bên trong có 12 hộp pháo hoa nổ loại 18 quả/hộp đặt tại sàn để chân của xe mô tô đến điểm hẹn. Khi đến

đoạn đường cách QL2 khoảng 100m, thấy T3 đang đứng ở ven đường nên T đi đến gặp. Khi T chuẩn bị bê thùng pháo xuống xe để giao cho T3 thì tổ công tác Công an huyện V đến kiểm tra. Do hoảng sợ, đối tượng T3 bỏ chạy về hướng cánh đồng xã L còn T bị bắt giữ. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Ngày 19/12/2024, Cơ quan điều tra có công văn gửi Công ty TNHH D (VNSKY) để xác minh lịch sử cuộc gọi, các tin nhắn, chủ số thuê bao, vị trí thu phát, sóng của số thuê bao 0776795303 – là số đã liên hệ mua pháo hoa nổ của T. Ngày 20/01/2025, công ty TNHH D có văn bản số 32 cung cấp tài liệu thể hiện: Chủ số thuê bao 0776795303 là anh Bùi Văn T4, sinh năm 1984 trú tại xóm D, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Ngày 19/12/2024, Cơ quan điều tra có công văn gửi Ngân hàng thương mại cổ phần C-chi nhánh V3 xác minh thông tin tài khoản, sao kê giao dịch ngày 10/12/2024 của số tài khoản 101880115722. Kết quả: Số tài khoản ngân hàng A, tên tài khoản TO VIET TOT, địa chỉ thôn B, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 10/12/2024 phát sinh giao dịch nhận 10.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng V2 số 9986513566 mang tên DAO THI MAI với nội dung “chau thai chuyen tien”.

Ngày 13/01/2025, cơ quan điều tra có công văn gửi Ngân hàng thương mại cổ phần N, chi nhánh V3 xác minh thông tin tài khoản, sao kê giao dịch ngày 10/12/2024 của số tài khoản 9986513566. Kết quả: Số tài khoản ngân hàng I, tên tài khoản DAO THI MAI, sinh ngày 27/7/1994, trú tại thôn H, xã L, huyện V. Ngày 10/12/2024, chuyển số tiền giao dịch 10.000.000 đồng đến số tài khoản 101880115722 TO VIET TOT có nội dung “chau thai chuyen tien”.

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Tô Viết T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tô Viết T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tô Viết T từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng đến 2 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 10/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Tô Viết T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tô Viết T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố và không có lời tự bào chữa nào khác. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 19 giờ 40 phút ngày 10/12/2024, tại khu vực chợ Đ1 thuộc thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác Công an huyện V phát hiện bắt quả tang Tô Viết T đang có hành vi bán trái phép 12 hộp pháo hoa nổ, có kích thước (29x12,5x 8,5)cm loại 18 quả có tổng khối lượng 8,161kg cho một nam giới tên T3 (chưa xác định lai lịch) với giá 10.000.000đ. Vật chứng thu giữ gồm: 12 hộp pháo đựng trong một hộp các-tông; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 13 màu đỏ đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao 0977.884.484 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH màu đỏ đã cũ gắn BKS: 88F1-307.69. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Tô Viết T, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 18 quả pháo hoa nổ có khối lượng 1,782kg; 03 hộp pháo hoa nổ kích thước (14x14x15) cm loại 36 quả có khối lượng 4,385kg; 01 hộp pháo hoa nổ kích thước (16x13x15) loại 36 quả có khối lượng 1,467kg.

Hành vi buôn bán trái phép pháo hoa nổ với tổng khối lượng 15,795kg như đã nêu trên của Tô Viết T đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của bộ luật này thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ... buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;...”

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, chính sách quản lý của Nhà nước về pháo nổ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 05 năm 03 tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm” đến nay chưa được xóa án tích. Bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng và rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm. Do đó, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo có truyền thống yêu nước và có thân nhân là người có công với cách mạng (bố đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm đ, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc làm ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Đối với nam thanh niên khoảng 20 tuổi, mặc áo chống nắng màu ghi, đeo khẩu trang và đội mũ trùm đầu đã bán pháo hoa nổ cho T trưa ngày 10/12/2024 và nam thanh niên tên T3 là người liên hệ với bị cáo để mua pháo, quá trình điều tra chưa xác định được hai nam thanh niên này là ai, ở đâu. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Bùi Văn T4, sinh năm 1984, trú tại thôn X, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình là người đứng tên số thuê bao 0776.795.303 mà đối tượng T3 sử dụng để liên lạc, trao đổi mua pháo nổ của T vào ngày 10/12/2024. Quá trình điều tra, T4 khai nhận bản thân chưa từng đăng ký và sử dụng số điện thoại 0776.795.303. T4 không quen biết, không có mối quan hệ gì với T. Bản thân T4 cũng chưa từng đi đến địa bàn huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc và không liên quan gì đến hành vi buôn bán hàng cấm của T. Do đó, cơ quan điều tra chưa có đủ cơ sở để xem xét xử lý đối với T4 nên tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau nếu có căn cứ là phù hợp.

Đối với chị Đào Thị M2, sinh năm 1994; trú tại thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc là chủ số tài khoản 9986513566 tại Ngân hàng N đã thực hiện việc chuyển khoản 10.000.000đ cho T. Quá trình điều tra xác định, chiều ngày 10/12/2024 chị M2 đang ở cửa hàng điện thoại của gia đình thì có 01 nam thanh

niên đến gặp và nhờ chị chuyển khoản số tiền 10.000.000 đồng đến số tài khoản của Tô Viết T, sau đó nam thanh niên trả tiền mặt cho chị M2. Sau khi chuyển xong, chị M2 thu phí dịch vụ của người này 30.000 đồng. Chị M2 không quen biết người này, không biết mục đích nhờ chuyển tiền là gì. Do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị M2 là có căn cứ.

Đối với việc mua, bán pháo, cất giấu pháo tại nhà mục đích để bán kiếm lời, T không bàn bạc, trao đổi, thống nhất gì với các thành viên trong gia đình nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số pháo nổ cơ quan giám định hoàn lại sau giám định A1 = 6,220kg; A2 = 1,359kg; A3 = 1,561kg và toàn bộ bao gói là hàng cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại SH màu đỏ đã cũ, gắn BKS 88F1-307.69, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của anh Tô Viết L. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô nêu trên để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, anh L hoàn toàn không biết và không liên quan gì. Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô nêu trên cho anh L là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 13, màu đỏ, đã cũ, số IMEI 354300907935411, bên trong lắp sim thuê bao 0977.884.484. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại và số sim thuê bao nêu trên là của T. Ngày 10/12/2024, T đã sử dụng chiếc điện thoại lắp số sim thuê bao nêu trên để làm công cụ liên lạc với nam thanh niên tên T3 để trao đổi, thỏa thuận việc mua bán pháo nổ. Do vậy, cần tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước đối với chiếc điện thoại và tiêu hủy đối với sim thuê bao trên.

- Đối với số tiền 10.000.000 đồng trong tài khoản số 101880115722 tại Ngân hàng TMCP C của T đang bị phong tỏa theo Lệnh phong tỏa tài khoản của Cơ quan điều tra. Quá trình điều tra xác định là số tiền do T bán pháo nổ mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Tô Viết T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tô Viết T phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Xử phạt: Bị cáo Tô Viết T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/12/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm A1 = 6,220kg; A2 = 1,359kg; A3 = 1,561kg và toàn bộ bao gói.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với số tiền 10.000.000đồng của T đang bị phong tỏa theo Lệnh phong tỏa tài khoản của Cơ quan điều tra.

Tịch thu bán phát mại sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 13, màu đỏ, đã cũ, số IMEI 354300907935411. Tịch thu tiêu hủy đối với sim thuê bao 0977.884.484 (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Tô Viết T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phân trại tạm giam khu vực Vĩnh Tường;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- UBND xã Đồng Văn;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Liên

